

Ông Phan Thanh Gi n là nhân Tài Đ o Đ c, C ng tr c, Thanh Liêm, Trung Quân Ái Qu c và Th ng Dân đáng đ c Tôn kính Vinh Danh và Ng ng M .

Hàn Lâm Nguy n Phú Th



C Phan Thanh Gi n

Đ c bi t, vua T -Đ c (1847-1883), là con th hai c a Vua Thi u-Tr và Bà Hoàng Thái H u T Dũ, m t ngày 14 tháng 6 năm Quý Mùi nh m ngày 17 tháng 7 năm 1883, tr vì 36 năm, th 55 tu i. Vua T -Đ c là v vua thông minh, hi n lành, hi u h c, siêng năng và r t hi u th o v i m , đ c nh c nh nh sau:

Tr i qua 36 năm làm Vua trên ngai vàng, lúc nào cũng dành ngày ch n vào cung đ v n an s c kh e m , đ ng th i nghe l i truy n b o c a m , n u có đ i u gì quan tr ng đáng l u tâm thì ghi ngay vào quy n s tùy thân mà nghi n ng m. Đó là, quy n s t hu n l c (t c quy n s chép l i m d y). Xem th , đ bi t Vua T -Đ c th m r t chí hi u b c nào.

Do v y, khi gi c Pháp đã chi m đ c l c t nh thu c Nam K lúc b y gi , trong lãnh th này có quê h ng c a Bà T Dũ, làm cho nhà Vua r t t c gi n và trút h t t i tình lên m t v quan văn trung-th n ái qu c là Ông Phan-Thanh-Gi n, mà không xét l i mình là Ông Vua c a m t n c có quân, có quy n trong tay và l i có hành-x ch hòa v i gi c Pháp? ...

Nh th , đ i chúng ta nên: "Xét i mình tr c khi xét i ng i" có v y m i th y trung th c c a m i v n đ . Đó là bài h c đáng quý v y!

Khi nh c đ n Ông Phan Thanh Gi n, không th t m ng ng đ y, đ tìm hi u thêm, xin trích đ n quy n Tìm Hi u Các Danh Nhân c a Nguy n Phú Th t trng 65 đ n trng 84 nh sau : Phan-Thanh-Gi n Ông Phan-Thanh-Gi n, có tên ch là T nh Bá và Đ m, hi u là L ng-Khê, bi t hi u là Mai-Xuyên, sinh vào gi Thìn, ngày 12, tháng 10 thu c H i, năm Bính Thìn t c năm 1796 đ ng-l ch, thu c đ i vua C nh-Th nh Nguy n-Qu ng-To n (1792-1802). Con c a Ông Phan-Thanh-Xáng, t V n-Ng n, hi u Mai-Th tiên sinh, r t gi i ch nho, đ n Vĩnh Long làm th i cho Nam tri u, th òng lãnh nhi m-v t i ng-th c v Hu . Và con c a Bà Lâm-Th -Ph n (có sách nói tên Lâm-Th -Bút, ng i huy n B o-An). Ông n i c a Ông Phan-Thanh-Gi n là Ông Phan-Thanh-T p t Đào- n hi u Ng u-C tiên sinh và Bà n i là Bà Hu nh-Th -H c. T tiên Ông là ng i Trung-Hoa đ n cu i đ i nhà Minh m i sang n c Vi t-Nam, tr c B nh-Đ nh, đ n lúc Tây-S n n i đ y, thân sinh Ông ch y xu ng Đ nh-T ng, r i đ n xã B o-Th nh, qu n B o-An, T nh B n-Tre (Ki n-Hòa tr c kia). Lúc Ông đ c 7 tu i, m m t s m, đ c ng i cha g i sang bên ngo i làng Phú Ngãi, đ ăn h c v lòng v i nhà s Nguy n-V n-Noa, đ n năm 1816 Ông theo h c tr ng t nh Vĩnh-Long. Vi c h c-hành c a Ông i g p tr ng i, vì cha b vu cáo nên b tù t i Vĩnh-Long. Ông xin tù thay cha, nh ng không đ c ch p- thu n. Các quan thu y th y Ông nh tu i mà là m t đ a con hi u-th o, i có đ c-h nh và thông-minh, nên các quan nâng-đ cùng khuyên Ông nên c -g ng h c-hành đ ti n thân.Năm t-D u 1825, Ông đầu C -Nh n t i Gia-Đ nh và năm sau ra Hu thi H i và thi Đình, Ông đ u đ tam ti n-sĩ đ u tiên t i Nam K (Khoa thi H i năm 1826 có kho ng 200 c ng sĩ, nh ng k t qu ch có 10 ng i đ u, g m : 7 ng i B c-K , 2 ng i Tr ung-K và 1 ng i Nam K là Ông đ c đ ng vào h ng th 3 trong s 10 ng i, cho nên đ c g i Ông là "Đ Tam Giáp Ti n Sĩ"). Sau đó, Ông c i v C n-Giu c, r i đ c b -nh m ch c Biên-Tu H n-Lâm-Vi n kinh đô Hu , vài tháng sau đ i ra Qu ng-B nh. R i thay ng i v tr C n-Giu c m t s m vì b nh, nên Ông t c-huy n v i Bà Tr n-Th -Ho ch Qu ng-Tr , s ng chung nhau ch a bao lâu, đ báo hi u v i cha, Ông cho v v Ki n-Hòa đ ph ng đ ng cha già. Ng i v là ng i đ c-h nh nên bu c lòng hy-sinh vi c "xu t giá tòng phu", nghe i ch ng, cho nên khi Ông khi ti n đ a v hi n v Nam K đã làm bài th ki t-tác nh sau :

T thu v ng xe m i ch h ng,
Lòng n y t c đ có non sông,
Đ ng mây c i t ham dong ru i,
Tr ng ng l u th ng ai ch u nh l ung,
n n c n trai đành i b n,
Cha già, nhà khó c y nhau cùng,
M y i đ n b o c n ly bi t,
R ng nh , r ng quên, lòng h i lòng!.

Riêng bà Tr n-Th -H ach, không nh ng đ ng-y thay ch ng đ báo hi u, mà còn s n sàng mu n có ng i h u h cho ch ng khi bà xa v ng, nên đ n ng i t thi p tên Th nh đ giúp ch ng, b Ông quy t li t t kh c và b o ng i t thi p tr v , Bà Th nh c m cái nghĩa c a Ông, nên v sau không l y ch ng, mà v i Bà Ho ch cho t i già t i làng B o Th nh, qu n B o-An, T nh B n-Tre. Ngoài ra, khi Ông ra làm quan không bao gi t ra kiêu-hãnh "áo g m v làng" b ng cách m i l n tr v quê thăm l i các quan Vĩnh-Long, thăm các th y, thăm các b n lúc nào nhã-nh n l phép, không phô-tr ng ta đây là quan l n t tri u-đình, Ông m c áo nh ng i th ng dân. Đ i s ng Ông r t m c-th c, gi n-d , thanh-liêm, Ông dành nhi u thì gi cho công-v và đ c-sách làm vui, cũng vì th trong 41 năm làm quan, ít khi tr v thăm l i quê-h ng c a Ông, có l vì đ ng sá quá xa xôi, vì c ngh phép khó-khẩn, đ c-bi t có l n v nhà c tang cha vào năm 1843 và ng c l i bà Ho ch cũng th nh-tho ng m i ra thăm Ông t i nhi m-s .

V đ ng quan l c a Ông r t thẳng tr m trong nhi u ch c v qua các lãnh v c khác nhau, tr i qua 3 tri u đ i : Minh-M ng, Thi u-Tr và T -Đ c, xin trích đ n nh sau : Giai-đo n 1826-1859, Ông l n-đ n, thẳng-tr m trên đ ng hoan l nhi u l n, ví nh tháng 8 năm 1826 thu c vua Minh-M ng th 6, Ông gi ch c Biên Tu Hàn Lâm Vi n, r i đ c thẳng ch c Lang Trung B Hinh, k đ n Tham Hi p Qu ng-Bình, quy n Hi p-Tr n Ngh - An và sau đó làm Hi p-Tr n Qu ng-Bình. Năm sau t c 1827 Ông đ c v tri u-đình đ nh n ch c Ph -Doãn Th a-Thiên, Ông đ c vua Minh-M ng chú-y vì có nh n-đ nh chánh-tr s c-bén và già đ n, nên ít lâu sau đ c thẳng làm Th -Lang B L t c làm vi c t i N i-Các và k đ n l i tái nh m ch c Hi p-Tr n Qu ng-Bình l n th hai đ n năm 1831 Ông b thuyên-chuy n v Qu ng-Nam đ đ p cu c kh i-lo n c a dân-t c thi u s mi n s n c c. Cu c chinh ph t đó, Ông g p khó-khẩn vì là quan văn, nên xem nh th t b i, cho nên Ông b giáng ch c l n th nh t. R i, Ông t m t thu c viên c a s b sang H -Châu (Singapore), l i thăng lên Hàn-Lâm Ki m-Th o Sung N i-Các Hành-T u, đ n năm 1833 đ c thẳng Viên Ngo i-Lang B H , quy n n, Ph Th a-Thiên, r i H ng-Lô T -Khanh và cu i năm này, Ông đ c c làm Phó S sang Tàu, sau khi tr v đ c thẳng ch c Đ i-Lý T -Khanh đ coi vi c B Hinh và đ c sung vào C -M t-Vi n Đ i-Th n. Sau đó, vì nh tài ngo i giao, nên Ông đ c khen ng i và lãnh ch c Kinh-L c S Tr n Tây (Cao-Miên), r i tr v sung ch c B -Chánh T nh Qu ng-Nam, quy n n Tu n-Ph Quan-Phòng. Vào tháng 5 năm 1836 thu c vua Minh-M ng th 7, nhà vua mu n ng du Ngũ-Hành S n Qu ng-Nam, Ông dâng s c n ng n đ i l c nh : "Nhà vua đi tu n hành, dân trong h t ch ng vui m ng, nh ng nay kho ng tháng 4, tháng năm mùa h , mùa lúa không đ c t t, l i đang lúc th i ti t c y cày, tr ng tr t, n u dân lo cung đón nhà vua thì đ c vi c này, m t vi c kia.Nay xin t m đình đ dân đ c s c vào vi c ru ng n ng..."Lá s c a Ông làm vua t c gi n và nghi các quan Qu ng-Nam làm vi c bê-b i, nên vua c Ông Vũ-Duy-Tân đ n đi u-tra h th t. Ông này l i n nh hót đ t đi u nào : Dân chúng đang mong vua đ n, các quan những l m...

Vì th , Ông b n nh th n dèm xi n, nên b giáng ch c n ng-n , làm ph n s m t ng i quét đ n bàn gh t i t nh đ ng Qu ng-Nam và nhà vua cũng bãi b cu c ng du Qu ng-Nam. Tuy nhiên, Ông không than van, đ n khi vua hi u đ c lòng c a Ông, thì đ c b nh m ch c

Đô-Sát Vi n Ng -S, Sung C M t-Vi n Đ i-Th n. Đ n năm 1843 thu c vua Thi u-Tr th 3, có m t lu ng khí b ch v t ngang tr i, vua xu ng chi u c u l i tr c ng n, Ông dâng s ch trích khéo vua và t cáo s th i-nát hành-chánh đ a-ph ng, đ ng th i Ông đ -ng b i n-pháp c i-thi n, Ông đ c vua Thi u-Tr khen ng i. Vua T -Đ c lên ngôi b Ông làm Th ng-Th B -L i, đ n năm T -Đ c th hai, Ông đ c c làm Gi ng Quan tòa Kinh-Diên m i thi t-l p và hai năm sau đ c c Ông làm Phó S L nh-Tu n Ph Gia-Đ nh kiêm ch c L nh Đ c các đ o Vĩnh-Long và Đ nh-T ng, Biên Hoà, An-Giang và Hà-Tiên (Trong khi Ông Nguy n-Tri-Ph ng làm Nam K Kinh L c Chánh S). Trong ch c v này, Ông lúc nào cũng nghĩ đ n ích n c l i dân, nên Ông l i dâng s đ i-u-tr n đ c i-t, đ c vua ch p thu n và khen-ng i. Năm 1853, Ông đ c g i v tri u đ l nh ch c Hi p-Bi n Đ i-H c Sĩ L nh Th ng Th B Binh. Tháng ch p năm 1856 thu c T -Đ c th 9, Ông đ c c T ng-Tài Qu c-S đ so n b Khâm-Đ nh Vi t-S Thông-Giám C ng-M c. N c Pháp và Tây Ban Nha liên minh đánh Vi t-Nam, g m 14 chi c thuy n ch 3000 quân d i quy n ch huy c a Rigault de Genouilly, ngày 24-7 năm M u Ng 1858 đ n đánh Đà-N ng, tri u đình c Ông Nguy n-Tri-Ph ng ch ng gi, quân gi c th y khó chi m, bèn b ý đ nh đánh Hu, quay vào Gia-Đ nh năm 1859 đ đánh chi m thành Gia-Đ nh sau hai ngày giao tranh, chi m đ c h n 80.000 ký thu c súng, 200 kh u đ i bác và m t s ti n đ i u r t l n. Các quan bày t l p-tr ng v vi c chi n hay th, Ông dâng s bàn đ i l c nh sau : "Thiên h đ t r ng, công vi c r t nhi u, ch vi c nhi u, cai tr ch đ t r ng, c t làm cho yên mà thôi. Theo s c ng i mà d y, không khó nh c mà thành công, noi phép mà cai tr, quan l i quen mà dân yên, cho nên l i không g p trăm thì không đ i phép, công mà không g p m u thì không đ i đ dùng. Làm cái k ngày nay c t nh t nuôi dân chăm cày c y, nuôi lính đ ăn, l u ý nh th thì s c dân đ c th th mà quân có ch d y, s c đ t không b phí mà l ng có ch ra, quân gi i, l ng đ thì nh n c ch y cu n cu n không h t, thì ho c đánh ho c gi, không vi c gì là không nên, đ i v i vi c dân yên n c th nh, may ra b ích đôi chút ..." Vua T -Đ c khen r ng : "L i nói đ u có c t y u, b n tân ti n không th ví n i, ch nên th c lòng c s c giúp tr m, đ i sau ch c có ti ng khen". K đ n : Ngày 25-2-1861 thành đ n K -Hòa (Chí-Hòa) th t th em Ông Nguy n-Tri-Ph ng là Nguy n-Duy t tr n, ông Ph m-Th -Hi n b th ng n ng m y hôm sau thì ch t, riêng Ông Nguy n-Tri-Ph ng cũng b th ng ph i b đ n rút quân v Biên-Hòa. Ngày 12-4-1861 Page h thành M -Tho; ngày 9-9-1861 Đ Đ c Bonard thay Charner chi m thành Biên-Hòa và ngày 28-3-1862 Bonard chi m thành Vĩnh-Long. Tr c tình th nguy-ng p, vua T -Đ c c Ông và Ông Lâm-Duy-Hi p vào Nam-K đ th ng-thuy t h u tìm cách c u v n tình th, cu c th ng-thuy t di n ra t i Sài-Gòn, có Đô-Đ c Bonard đ i-di n quân Pháp và t ng Palanca đ i-di n Tây-Ban-Nha (Y Pha Nho) . K t-qu, b t bu c ph i ký hòa- c vào ngày 5-6 dl năm 1862 nh m ngày 9 tháng 5 âl năm Nhâm-Tu t, quân gi c th th ng phong, g m 12 kho n, trong đó nh ng kho n làm cho dân-t c chúng ta kh tâm nh :

Kho n 3 : Nh ng cho Pháp các t nh : Biên-Hòa, Đ nh-T ng, Gia-Đ nh và đ o Côn-Nôn. Ng i Pháp đ c đ i l i trên sông ngòi Nam-K .

Kho n 5 : Ng i Pháp và ng i Tây-Ban-Nha đ c buôn bán ò Đà-N ng, Đà-L t và Qu ng-Yên.

Kho n 8 : N c Đ i-Nam t cVi t-Nam ph i tr 4 tri u đ ng chi n phí trong h n 10 năm...

Hòa- c Nhâm-Tu t ký xong, vua T -Đ c và các tri u không hài lòng và ch tr ng : "Vi c nh ng đ t, b i ti n nh th không h p lý, nh ng các đi u c m i đ nh mà cãi ngh ngay thì h s không đ ng ý". Ngoài ra, vua T Đ c không b t t i Ông Phan Thanh Gi n mà còn c Ông làm T ng-Đ c Vĩnh-Long đ t t th ng ch c đ chu c i i l m tr c kia. Tháng 11-1862 Ông Phan-Thanh-Gi n yêu c u Pháp tr i i Vĩnh-Long, nh ng Pháp cho hay, ch tr i i khi nào Ông Qu n-C Tr ng-Đ nh thôi đánh Pháp. (B i vì, kho ng th i gian tr c và sau khi ký hòa- c Nhâm-Tu t cho đ n m t tr n 6 t nh thu c Nam K , các sĩ phu và dân chúng thu c 6 t nh (Nam K) r t u t h n n i lên ch ng c gi c ngo i xâm, d u bi t võ khí th s nh ng v i lòng yêu n c n ng nân cao đ h đã làm cho quân Pháp điên đ o, trong s nh ng ng i c m đ u lúc b y gi có các Ông : Tr ng-Đ nh, Nguy n Trung Tr c, Nguy n-H u-Huân (Th -Khoa-Huân), Võ-Duy-D ng t c Thiên-H -D ng, Đ c C Qu n Tr n-Văn-Thành .v.v.). Sau đó, đ c s b sang Pháp và Tây Ban Nha (Y Pha Nho) đ xin chu c i i g m có : Chánh s toàn quy n Ông Phan-Thanh-Gi n, Phó s là hai Ông Ph m-Phú-Th và Ng y-Kh c-Đ n, còn Ông Tr ng-Vĩnh-Ký làm thông ngôn. Đ ng i Pháp giúp ph ng ti n cho s b , tri u đình Hu l y c là đ đáp l Pháp Hoàng đã phái ng i đ n chúc m ng vua T -Đ c nhân d p ký hòa- c 1862. Ng i Pháp b ng lòng cho m n tàu Européen và c Aubaret, Rieunier đi theo h ng d n, nh ng phía Vi t-Nam ph i tr m i phí t n. Sau 2 tháng 7 ngày trên tàu, phái đoàn m i đ n n c Pháp, đ c đón r c r t tr ng th và m i đ n ngày 7-11-1863 đ c vào b ki n vua Napoléon Đ Tam t i đ i n Tuileries theo nghi l ngo i giao th t long tr ng. Ít hôm sau, b ngo i giao Pháp m i s b t i và h a s nghiên-c u r i s a đ i i i hòa- c 1862 và s ký m t hòa- c m i. Ông Phan-Thanh-Gi n tuyên-b đ i l c r ng : "S b Vi t-Nam xin chu c 3 t nh Mi n Đông và Vi t-Nam s tr m i năm 2 hay 3 tri u ho c 40 tri u m t l n. Ng i Pháp có quy n c trú t i 3 h i c ng đ t do buôn bán, đ ng th i Vi t-Nam nh ng cho Pháp h i c ng Sài-Gòn" Chánh Ph Pháp ch p-thu n so n th o hòa- c m i đ thay th hòa- c 1862 tr c kia, đ ng th i trao cho s b Vi t-Nam tr c khi lên đ ng sang Tây-Ban-Nha. B i vì, n c Pháp lúc đó đã thâm l ng 972 tri u quan Pháp, nên vua Napoléon l n T ng-Tr ng Tài-Chánh đ u ch tr ng trao l i đ t cho Vi t-Nam đ l y ti n. Do v y, s b do Ông Phan-Thanh-Gi n thành-công, còn đ c đ a đi xem các n i t i Pháp và Tây-Ban-Nha (Y Pha Nho) r t v n-minh c a x ng i. Ngày 24-3-1864, s b v đ n Sài-Gòn. Vua T -Đ c và tri u th n đ u vui m ng. Vua T -Đ c bèn phong Ông làm Th ng Th B L i nh cũ. Nh ng th c t , tri u đình Hu đã m ng h t, vì phe th c-dân đã v n-đ ng đ ch ng l i vi c cho chu c đ t, đ ng đ u là các nhân v t thu c b h i-quân và thu c đ a nh : Chasseloup Laubat, Bonard, De La Grandière ...vì th vua Napoléon đ i ý không cho chu c l i đ t. Tháng 2-1865, Aubaret t i Hu cho hay không có hòa- c m i và yêu c u vua T -Đ c cho tr ti n chi n phí, đ ng th i ph i c m nghĩa-sĩ ch ng Pháp. Nh th , vi c chu c đ t hoàn-toàn th t b i vì k m nh tr m t, mu n th nào cũng đ c, làm cho Ông Phan-Thanh-Gi n l i b vua T -Đ c t c gi n cách l u. Đây là l n Ông b giáng ch c th sáu, t i nghi p cho Ông lúc này đã 70 tu i. Sau đó, đã tâm c a gi c Pháp càng ngày càng rõ r t là mu n nu t tr n Nam K lúc b y gi có 6 T nh, các l c-l ng nghĩa-sĩ ch ng gi c ngo i-xâm n i lên đánh phá kh p n i. Tr c tình th đó, Vua T -Đ c l i c Ông Phan-Thanh-Gi n vào Nam, vì nghĩ r ng ng i Pháp đã bi t Ông,

v i ch c Hi p Bi n Đ i H c Sĩ B H , Th ng Th Sung Kinh L c S thu c 3 T nh An-Giang, Vĩnh-Long và Hà-Tiên. Ông xin t ch c vì c tu i già, nh ng không đ c vua ch p thu n và tr c khi đi Ông có tâu r ng : "Chánh sách c a Ông là luôn luôn tuân đúng theo hòa- c". Vua T - Đ c cũng ng ý : "Mu n hoà-bình cho dân-t c đ c yên n, nh ng không nên vì l y mà khu t-ph c tình hình m t cách th đ ng". V phía th c-dân Pháp, De La Grandière (De Lagrandière?) đã th o k -ho ch đánh chi m luôn ba t nh Mi n Tây (Nam K). Ngày 15-6-1867, De Lagrandière r i Sài-Gòn xu ng Vĩnh-Long v i 17 chi n h m và h n nh C D ng đ a th m i Ông Phan-Thanh-Gi n xu ng soái h m đ cho bi t lý-do đ ng binh c a h n. Ông và Án Sát Võ-Doãn-Thanh c -g ng th ng-thuy t, nh ng b n th c-dân đã quy t-tâm c p n c, thì làm sao còn th ng th o đ c, hai Ông ho n binh, h a s n p thành v i đi u-ki n yêu c u đ ng sách nhi u dân và ti n v i lúa trong kho v n ph i đ Vi t-Nam n m gi . De La Grandière ng thu n, nh ng khi hai Ông tr v thành vào ngày 20-6-1867, thì thành Vĩnh-Long đã b quân Pháp chi m. Sau đó, đ n thành An-Giang m t ngày 22-6-1867 và thành Hà-Tiên cũng b quân Pháp chi m luôn vào ngày 24-6-1867 (Theo sách Vi t-Nam S L c c a Ông Tr n-Tr ng-Kim vi t : "Ông Phan-Thanh-Gi n b o các quan đàn ch u n p thành cho kh i s tai h i" nh ng không th y d n ch ng đ a theo tài-li u nào? Ch th y trong quy n La Geste Française en Indochine c a Cura Taboulet t p 2, trang 518-519, đã d ch ra và in trong quy n quân-s t p 3 c a BTM do Ông Pham-Văn-S n biên so n vi t : Ông Phan-Thanh-Gi n vi t th bu c T ng Đ c An-Giang và Hà-Tiên h vũ khi đ u hàng. "N u c n xin xem quy n Nguy n-Đình-Chi u v tác-gi và tác-ph m trang 672").

Sau đó, Ông Phan-Thanh-Gi n l y ti n lúa n p m t ph n cho Pháp đ thanh-toán ti n b i th ng năm đó, r i Ông ra s ng t i m t ngôi nhà tranh ngo ài thành Vĩnh-Long. Chính t i n i đây, Ông quy t-đ nh ch m đ t cu c đ i c a Ông. Có l đó là l i thoát duy nh t c a Ông sau khi Ông đ n ph ng n p thành trì cho Pháp mà không có s ng-thu n c a tri u đình, nh t là tr c đó vua T -Đ c đã đ t hy-v ng b o-v thành trì vào tay Ông. Ông đã hi u mình ph i làm gì, b i vì thân làm t ng gi thành mà đ m t thành là m t tr ng t i, cho nên Ông t x l y mình. Ông x p t t c áo mao và các t s c-phong kèm theo t s ch u t i v i tri u đình r i Ông b t đ u tuy t th c.

S tuy t th c c a Ông có ý-nghĩa là m t bi n pháp "ung dung t u nghĩa" t c là bình-t nh đón nh n cái ch t đ đ t đ c nghĩa l n t c là đ n n n c. Các con cháu qu l y khóc lóc nh ng Ông đã quy t không ai ngăn c n đ c. Ông v n bình t nh và sáng su t khuyên con cái lo h c-hành, không đ c làm vi c cho Pháp, đ ng th i b o con cháu lo tang ma th t gi n đ và Ông t tay vi t di bút đ đ m bia cho Ông g m 24 ch Hán, vi t thành 3 hàng đ c phiên âm nh sau :

"Minh tinh th nh t nh nh c vô ng th , Đ i-Nam h i nhai lão th sinh tính Phan chi c u. Di c dĩ th chí m ". nghĩa là : Xin b t m tri u, còn n u không ch u b thì ch nên vi t : "Linh c u c a ng i h c trò già h Phan b i bi n n c Đ i-Nam" m chí cũng đ nh th . Đ ng th i Ông làm th tuy t m ng : Th i tr i, l i đ t, l i ng i hòa, Há đ ng i coi ph i nói ra. Làm tr n n vua, đ n n n c, Đành cam gánh n ng ru i đ ng xa. Lên g nh xu ng thác th ng con tr , V t bi n trèo non cam ph n già. Cũng t ng m t l i an b n cối, Nào hay ba t nh l i ch u ba! Và Ông tuy t th c su t 17 ngày mà không ch t đ ch quy t đ nh c a vua T -Đ c. Sau cùng, vào lúc n a đêm mùng 4 r ng mùng 5 tháng 7 năm Đinh Mão 1867, Ông h ng v ph ng B c n i có vua T -Đ c đ l y 5 l y và tr c s ch ng ki n đau lòng c a các con cháu, r i Ông u ng

á-phi n v i d m thanh đ t v n. Lúc đó có nhi u ng i quan Pháp kính n vi c làm c a Ông, bác sĩ h i-quân Pháp là Le Coniat đã t n l c c u ch a, nh ng không c u Ông đ c, nên ph i trút h i th cu i cùng th ng th 71 tu i và đ c các quan l n nh i l c t nh cùng thân nhân b ng c h u v đông đ đ ch u tang và các con cháu đ a v an táng t i làng B o-Th nh, qu n Ba-Tri (B n-Tre) đúng nh ý mu n c a Ông. Khi hay tin Ông ch t, các quan Vi t-Nam và Pháp t i phúng đi u đ u ng m ngùi th ng ti c m t công th n v i 41 năm công cán su t 3 tri u đ i là: 1.-Vua Minh - M ng (1820-1840) t c con th ba c a vua Gia-Long là Thánh-T Nguy n-Phúc-Đ m, th 50 tu i, tr vì 20 năm và có 170 ng i con. 2.-Vua Thi u-Tr (1841-1847) t c Hoàng-TháiT c a vua Minh-M ng là Hi n-T Nguy n-Miên-Tông, th 37 tu i và tr vì 6 năm. 3.- Vua T -Đ c (1847-1883) t c con th hai c aVua Thi u-Tr v i Bà Thái-H u T -Dũ, quê i Gia-Đ nh (Nam K) là Hoàng-Thái T D c-Tông Nguy n-H ng-Nh m, th 55 tu i và tr vì 36 năm.

Lúc làm Kinh-L c tr n nh m t nh Vĩnh-Long Ông có l p mi u th Đ c Kh ng T do Ông Nguy n-Thông trông nom, kh i công năm Giáp Tý 1864 đ n cu i năm 1866 hoàn-thành, đ ng th i c t tòaVăn-X ng-Các chung trong đ t Văn -Thánh t i làng Long-H đ khi r nh r i vi c quan, Ông cùng các b n văn nho h p lu n bàn thi phú. Tòa Văn X ng-Các đ n nay v n còn uy-nghiêm d i nhi u cây c th tr ng t xa xa, cách ch Vĩnh-Long kho ng 3 cây s . Bên trong có th chân dung Ông và bài-v Ông Võ Tr ng To n. Riêng t i Mi u Qu c-Công n m trong th xã Vĩnh-Long cũng có th Ông, hai n i này lúc nào kh i h ng cũng nghi ngút. Ngoài ra, năm 1966, chánh-quy n T nh và thân hào nhân sĩ tr c kia, cũng đ ng t ng đ ng bán thân Ông đ t t i công viên t i ch Vĩnh-Long. B i vì, Ông là v quan thanh-liêm, c ng tr c, h t lòng ph c m nh các vì vua và lo cho đ t n c, dân t c, lúc b y gi , cho nên Ông b hành-đ ng gian-x o c a gi c Pháp t th th ng phong v quân-s cùng văn-minh tân k c a gi c Pháp (b i vì, Ông đã th y t n m t khi c m đ u s b sang Pháp), lúc nào cũng mu n c ng chi m 6 t nh Nam-K cho b ng đ c. Dù ai, ngoài Ông ra cũng không tránh kh i k t-qu thi t-thời c a gi c Pháp đ a đ n. Vì th , Ông đành th t th thành và đ a đ n cái ch t can-đ m. Trong khi đó, có tin t tri u đình Hu g i vào : B i ch c hàm c a Ông, đ c tên trên bia ti n-sĩ ngoài Hu đ làm g ng, cu i cùng đ n năm 1885 vua Đ ng-Khánh m i ph c h i ch c hàm và đ n năm 1924 vua Kh i-Đ nh m i phong th n cho Ông. H n n a, sau khi Ông ch t, hai con c a Ông là: Phan-Tôn và Phan-Liêm đã nghe l i Ông căn đ n tr c khi ch t là : "không ra làm quan v i Pháp" mà còn đ ng lên ch ng Pháp. Vì v y, khi Ông qua đ i không nh ng thân b ng quy n thu c, các quan l n nh Vi t-Pháp cùng đ ng bào mi n l c t nh đ n n i ti n đ a Ông r t long-tr ng và luy n ti c m t nhân tài không th c ng l i tình th lúc b y gi . Riêng Ông Nguy n-Đình-Chi u làm bài th đi u Ông, b ng ch Nôm nh sau : Non n c tan tành h b i d u? Dầu dầu mây b c (tr ng) côi Ngao châu, Ba tri u công cán vài hàng s , Sáu t nh cang (c ng) th ng m t gánh thâu, i (Tr m) B c ngày trông (chi u) tin nh n (đi p) v ng, Thành Nam đêm qu nh ti ng quyên s u, Minh tinh (sinh) chín ch (*) lòng son t c, Tr i đ t t đây m c gió thu. (*) Ông Phan-Thanh-Gi n vi t di bút đ l i cho các con cháu có 11 ch là : Đ i Nam h i nhai lão th sinh tánh Phan chi c u có nghĩa là "Linh c u c a ng i h c trò già h Phan b i bi n n c Đ i-Nam". Nh v y, ch "c u" là cu i ch c a câu 11 ch do Ông Phan-Thanh-Gi n vi t r t đúng ch "linh" thì r t đúng quy t c. B i vì, theo quy-t c th i x a, khi vi t minh tinh (t m tri u) hay m bia b t bu c ph i chú ý đ n 4 ch : Qu , Kh c, Linh, Thính và ph i tôn tr ng quy t c: "Nam Linh, N Tính, b t đ ng Qu Kh c nh t ". Nh ng t i sao Ông

Nguy n-Đình-Chi u là đ nho i vi t 9 ch và c t b hai ch Đ i-Nam có ý nghĩa gì ? Theo thi n nghĩ lúc b y gi Nam K l c t nh đã b gi c Pháp chi m, thì không th dùng ch Đ i-Nam mà ph i c t b đ trách khéo Ông Phan-Thanh-Gi n? và có ý đ Ông Phan-Thanh-Gi n thành Qu sau khi ch t, b i đ m t Nam K . H n n a, câu th chót Ông Nguy n-Đình-Chi u k t b ng ch gió thu (t c gió mùa Thu, theo ngũ-hành thu c Kim, theo ph ng h ng thu c h ng Tây) ý nói l c t nh Nam K gi đây do gi c Pháp cai tr là đ gó tr n s th ng h n đ trút h t t i tình lên Ông Phan-Thanh-Gi n, gi ng nh hành đ ng vua T -Đ c v y.

Xin xem b ng kê d i đây s th y rõ h n :

Q y

Kh c

Linh

Thính

Q y

Kh c

Linh

Thính

Q y

Kh c

Linh

1

2

3

4

5

6

7

8

9

10

11

Đ i

Nam

h i

nhai

lão

th

sanh

tánh

Phan

chi

c u

1

2

3

4

5

6

7

8

9

Q y

Kh c

Linh

Thính

Q y

Kh c

Linh

Thính

Q y

Ngoài ra, Ông Nguy n-Đình-Chi u không d ng ở đây, i làm thêm bài th đi u Ông Phan-Thanh-Gi n b ng ch Hán, không kém s phi n gi n c a Ông. Xin trích d n nh sau :
"B nh ti t t ng lao sinh Phú B t, T n trung hà h n t Tr ng Tu n, H u thiên l c t nh t n vong s , Nam đ c thung dung t u nghĩa th n..." V i 4 câu th trên Ông Nguy n-Đình-Chi u, m n

Ông Phú-B t đ i nhà T ng đ c vua c đ i s đ thuy t ph c đ c gi c Khi t-Đan và l y l i đ c đ t cho nhà T ng, còn Ông Phan-Thanh-Gi n cũng đ c c đ i s , nh ng không thành công. Riêng Ông Tr ng-Tu n đ i nhà Đ ng gi thành Tuy D ng, ch ng gi c An-L c-S n, đã chi n đ u đ n cu i cùng, thành m t Ông Tr ng Tu n ch t theo thành, còn Ông Phan-Thanh-Gi n không theo g ng ng i x a, ch t t c kh c theo thành?. Vì th , vì c còn m t l c t nh, còn có tr i. Nh ng, Ông Phan-Thanh-Gi n mu n ung dung làm th n (t u nghĩa th n) thì th t khó l m thay! Qu th t, Ông Nguy n-Đình-Chi u, là con ng i vì yêu n c n ng-nàn, cho nên vì c m t l c t nh Nam-K làm Ông t c gi n t t cùng. Vì th khi Ông Phan-Thanh-Gi n ch t, Ông làm hai bài đ i u đ h n gi n, cảm thù th t đáng s h n là th ng ti c Ông Phan-Thanh-Gi n lâm vào tình tr ng ti n th i l ng nan lúc b y gi .

Qua nh ng trích đ n v a qua, chúng ta th y đ c Ông Phan Thanh Giàn đáng đ c tôn kính Vinh Danh, b i vì Ông là Nhân Tài Đ o Đ c, C ng tr c, Thanh Liêm, Trung Quân Ái Qu c và Th ng Dân su t đ i, gi ng nh các b c danh nhân ngày x a, đáng cho th h chúng ta và k ti p sau này tôn vinh và ng ng m mãi mãi. Đ bi u l tôn kính đ i v i các b c ti n nhân b ng hành đ ng, không g b ng m i khi có đ p chúng ta qua Ti n Giang hay H u Giang thu c mi n Nam Vi t Nam, xin nhn chút th i gi quý báu đ n B n Tre đ thăm các lăng m c a các Ông : Nguy n Đình Chi u, Phan Thanh Gi n, Võ Tr ng To n... N u du khách mu n đi thăm vi ng m Ông Nguy n-Đình-Chi u p Vĩnh-Đ c-Trung, làng An Đ c, qu n Ba-Tri, T nh B n Tre (Ki n - Hòa tr c kia), tr c h t ph i đ n M -Tho thu c T nh Ti n-Giang (Đ nh-T ng tr c kia) tìm b n b c R ch Mi u, đ qua con sông Ti n Giang, k đ n l y xe đò đi v Th X B n-Tre kho ng 12 cây s , r i đi ti p v ch qu n Ba-Tri kho ng 35 cây s , thì th y lăng m Ông Nguy n-Đình-Chi u. Mu n đi thăm lăng m quý Ông : Võ Tr ng To n, Phan Thanh Gi n ph i đi nh th nào ? Mu n đi thăm lăng m Ông Võ-Tr ng-To n, khi đ n ch qu n Ba Tri, s th y có ngã ba, ph i qu o trái (nh đ ng qu o m t s đ i tr l i ngôi m Ông Nguy n-Đình-Chi u đã thăm) và đi h ng Phú L trên 15 cây s , đ đ n p 4, xã B o Th nh, Qu n Ba Tri (B n Tre) s th y lăng m Ông Võ-Tr ng-To n khang trang nh sau : R i chúng ta đi ti p kho ng 300 th c thì th y ngôi m Ông Phan Thanh Gi n, do anh Phan Thanh Nhàn là ng i cháu sáu đ i c a Ông sẵn sóc đ i đây: M i đây, v a nh n đ c tin m ng, chánh quy n Vi t Nam đã khôi ph c danh đ C Phan Thanh Gi n, xin trích đ n các trang nhà B n Tre và Báo Tu i đ ng nhu sau:

C Phan Thanh Gi n Đ c L ch S Tôn Vinh

Ng u i vi t : Thu Th y (B o tàng B n Tre)28/02/2008

Phan Thanh Gi n sinh năm 1796 m t năm 1867, quê quán t i xã B o Th nh, huy n Ba Tri. Ông là m t danh nhân c a đ t B n Tre. Cu c đ i ông là nh ng ngày tháng tr c tr , gian truân

Ông lúc sinh ra cho đến cuối đời. Ông là võ tiến sĩ đầu tiên của đất Nam Kỳ, thi đỗ vào năm 1826, rồi làm quan đến 3 triều nhà Nguyễn: Minh Mạng, Thiệu Trị, Tự Đức. Ông là một người tài giỏi, một nhà văn, nhà thơ, và là một võ quan thanh liêm, ngay thẳng nên con cháu ông họ Nguyễn luôn ông cũng làm nên những thắng lợi.

Bi kịch cuối đời của ông gắn liền với giai đoạn các tỉnh Nam Kỳ bị thực dân Pháp xâm chiếm, mà đầu tiên là sự kiện ba tỉnh miền Tây Nam Kỳ gồm An Giang, Hà Tiên và Vĩnh Long lọt vào tay quân xâm lược Pháp lúc Ông đang đảm nhiệm giao thông trách Kinh lược sứ trấn giữ các tỉnh này.

Thành mất, Ông đã chọn cho mình cái chết như một võ tướng trung liệt, thành mất thì mất theo thành.

<http://www.tuoitre.com.vn/Tiengviet/Index.aspx?ArticleID=252617&ChannelID=10>

Thứ hai 14-04-2008, 07:44 (GMT+7)

Cố Phan Thanh Giản Xứng Đáng Được Tôn Vinh

TT (BỘ N TRE) - Các truyền thống Các Di Sản Văn Hóa Đồng Văn Bài viết có công văn gửi UBND tỉnh Bến Tre, cho biết Các Di Sản Văn Hóa đã làm việc với Viện Sử học và cơ quan này có công văn nêu rõ các nhà Sử học đánh giá cao và công lao của Cố Phan Thanh Giản trên nhiều lĩnh vực chính trị, ngoại giao, văn hóa.

Cố Phan Thanh Giản là người giữ nhiều chức vụ quan trọng trong triều đình nhà Nguyễn, một vị thanh liêm, đĩnh đạc, có nhiều đóng góp lớn đời sống và lịch sử dân tộc trên các lĩnh vực văn học, sử học... Viện Sử học kết luận: "Với những thành tích trên quan điểm lịch sử cổ xưa, nhân vật Phan Thanh Giản xứng đáng được tôn vinh bằng nhiều hình thức khác nhau".

Các Di Sản Văn Hóa đồng ý UBND tỉnh Bến Tre giao các cơ quan chức năng kiểm kê các di tích liên quan đến Cố Phan Thanh Giản, trên cơ sở đó lập kế hoạch tu bổ, tôn tạo, phát huy giá trị di tích. Tại kỳ họp lần thứ 13 HĐND tỉnh Bến Tre khóa VII (ngày 10 và 11-4-2008) đã thông qua việc đặt tên Trường THPT Ba Tri thành Trường THPT Phan Thanh Giản từ năm học

C Phan Thanh Gi n

Tác Giả: Hàn Lâm Nguy n Phú Th

Chúa Nhật, 29 Tháng 3 Năm 2009 08:56

2008-2009. S p t i t nh s d ng l i t ng C Phan Thanh Gi n.

L Th Nh